

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày: 28 - 3 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Bùi Thị Út
- Ông Trần Văn Bình

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Mạnh Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Võ Đình D (tên gọi khác: K), sinh năm 1994 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn Đ và bà Lê Thị Kim P; Vợ con chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 01/9/2021, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Ninh Thuận áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đến ngày 02/12/2021 thì chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/9/2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực P - T, Trại tạm giam Công an tỉnh N (có mặt).

- **Người làm chứng:**

+ Anh Trần Ngọc B, sinh năm 1996. Nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

+ Chị Trần Thị Bảo H, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Xuân N, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Khu phố A, phường P, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

+ Anh Trần Quốc K1, sinh năm 1983. Nơi cư trú: Khu phố B, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 16/9/2024, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm Kinh tế và Ma túy Công an thành phố P - T phối hợp với Công an phường Đ tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 3, nhà nghỉ T1, thuộc khu phố A, phường Đ do Võ Đình D thuê. Tại thời điểm kiểm tra gồm có: Võ Đình D, Trần Ngọc B (*Sinh năm: 1996, trú tại: Thôn P, xã P, huyện N*), Trần Thị Bảo H (*Sinh năm: 1998, trú tại: Thôn T, xã T, huyện N*), Nguyễn Xuân N (*Sinh năm: 1997, trú tại: Tổ A, khu phố A, phường N, TP ., tỉnh Bình Định*). Quá trình kiểm tra phát hiện trên bàn gỗ đặt gần cửa sổ trong phòng có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy được làm bằng chai nhựa trong suốt, trên gắn nắp đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nước nhựa, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, bên trong dính chất màu nâu trắng (*Nghi ma túy - Ký hiệu M2*), tiếp tục kiểm tra trên bàn gỗ phát hiện 01 bịch nylon trong suốt, hàn kín các đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng (*Nghi ma túy - Ký hiệu M1*). Lực lượng Công an đã tạm giữ: 01 bịch nylon trong suốt, hàn kín các đầu, bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 nỏ thủy tinh màu trắng, bên trong dính chất màu nâu trắng; 01 chai nhựa trong suốt, trên gắn nắp đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nước nhựa; 01 quẹt ga; 01 điện thoại di động, hiệu Redmi A3, màn hình cảm ứng, số Imei1: 869467072395743, Imei2: 869467072395750; 01 điện thoại di động, hiệu Samsung A03, màn hình cảm ứng, số I: 350538281063789, Imei2: 359923671963782; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 353279114024162, Imei2: 353280114024160; 01 điện thoại di động, hiệu Vivo V2043, màn hình cảm ứng, số Imei1: 865732059703977, Imei2: 865732059703969.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 18 giờ ngày 16/9/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nhưng không có tiền, Võ Đình D đã hỏi mượn Nguyễn Xuân N số tiền 500.000 đồng. Khi mượn tiền, D nói với N “*Anh cho mượn 500.000 đồng để lo chuyện gia đình xít*”, N nói không có tiền. D đi ra ngoài, tiếp tục nhắn tin hỏi mượn tiền của N, sau đó N chuyển cho D mượn số tiền 500.000 đồng qua số tài khoản của D. Khi nhận được tiền, D nhắn tin qua Zalo cho một người tên K2 (*Chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) ở khu vực cầu M, thuộc phường B, TP . - T hỏi mua ma túy thì K2 đồng ý bán, D đã chuyển qua số tài khoản của K2 số tiền 600.000 đồng (gồm 500.000 đồng tiền mua ma túy và trả

nợ 100.000 đồng), K2 kêu D chạy đến gần khu vực cầu M. D đón xe Grap chạy đến điểm hẹn, tại đây D gọi điện thoại cho K2, K2 nói cho D biết 01 túi màu đen, đang treo trên hàng rào ở trước chợ P1, gần khu vực cầu M thì D đến lấy 01 túi màu đen kiểm tra bên trong có 01 bạch ma túy đá. Khi lấy được ma túy, D đem về phòng số 3, nhà nghỉ T1 lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy làm bằng chai nhựa trong suốt, trên gắn nắp đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn nõ thủy tinh đặt xuống bàn gỗ trong phòng. D cắt tép ma túy vừa mua được đổ vào nõ thủy tinh dùng quẹt hơi, D lấy quẹt ga đốt hút 02 hơi ma túy. Lúc này, Nguyễn Xuân N đang ở phòng số 3, nhà nghỉ Tơ Hồng nên D rủ N sử dụng ma túy thì N ngồi vào cầm bộ dụng cụ tự đốt hút ma túy. Sau đó, Trần Ngọc B, Trần Thị Bảo H đến phòng số 3, nhà nghỉ T1 chơi, D rủ B sử dụng ma túy thì B đồng ý, B tự lấy bộ dụng cụ đốt hút ma túy, D, B, N vừa sử dụng ma túy vừa chơi game. Riêng H nằm trên giường bấm điện thoại, không sử dụng ma túy. Đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 230/KL-KTHS ngày 21/9/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh N kết luận: Chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M1) và chất màu nâu trắng (Ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng M1: 0,1258g, M2: 0,0479g (*Hoàn trả đối tượng sau giám định: M1: 0,0635g; M2: đã sử dụng hết trong quá trình giám định, trả lại một nõ thủy tinh cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định*).

Trong quá trình điều tra, bị can Võ Đình D thành khẩn khai báo về hành vi của mình, có cha là ông Võ Văn Đ là người có công với cách mạng.

* Vật chứng của vụ án:

01 gói niêm phong bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định theo Kết luận số 230 ngày 21/9/2024 của Phòng K4 Công an tỉnh N. Bên ngoài có dấu tròn màu đỏ của Phòng K4 Công an tỉnh N, chữ ký và họ tên Nguyễn Nghi A, Nguyễn Lê Đức N1, Nguyễn Thị Thanh N2, Nguyễn Xuân L. Bên trong chứa 0,0635g ma túy, loại Methamphetamine; 01 nõ thủy tinh màu trắng; 01 chai nhựa trong suốt gắn nắp đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nước nhựa; 01 quẹt ga. Đây là chất ma túy, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy.

01 điện thoại di động, hiệu Redmi A3, màn hình cảm ứng, số Imei1: 869467072395743, Imei2: 869467072395750 của Trần Thị Bảo H; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 353279114024162, Imei2: 353280114024160 của Nguyễn Xuân N; 01 điện thoại di động, hiệu Vivo V2043, màn hình cảm ứng, số Imei1: 865732059703977, Imei2: 865732059703969 của Trần Ngọc B, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho H, N, B.

01 điện thoại di động, hiệu Samsung A03, màn hình cảm ứng, số Imei1: 350538281063789, Imei2: 359923671963782 của Võ Đình D sử dụng làm phương tiện để mua ma túy.

Quá trình điều tra, Võ Đình D khai nhận đã mua ma túy của một người tên K2, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thông tin đối tượng tên K2 mà D đã chuyển tiền có tên là Đặng Ngọc K2 (*Sinh năm: 1989, trú tại: Khu phố B, phường B, TP . - T*), đồng thời đã cho D nhận dạng, tuy nhiên D không xác định được đối tượng tên K2. Hiện Đặng Ngọc K2 không có mặt tại địa phương, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với Trần Ngọc B, Nguyễn Xuân N thực hiện hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ để xử phạt vi phạm hành chính đối với B, N.

Đối với anh Trần Quốc K1 (*Sinh năm: 1983, trú tại: Khu phố B, phường Đ, TP . - T*) là chủ nhà nghỉ T1 đã phát hiện Võ Đình D thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời anh K1 trình báo cho Cơ quan điều tra nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Cáo trạng số 37/CT-VKSPRTC ngày 13/02/2025 của Viện kiểm sát nhân thành phố P - T truy tố bị cáo Võ Đình D về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung vụ án đã nêu và không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – T giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Võ Đình D phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Đình D từ 07 đến 08 năm tù.

Về xử lý vật chứng, Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,0635g ma túy, loại Methamphetamine; 01 nỏ thủy tinh màu trắng; 01 chai nhựa trong suốt gắn nắp đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nước nhựa; 01 quẹt ga, đây là chất ma túy còn lại sau giám định và dụng cụ dùng vào việc sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Samsung A03, màn hình cảm ứng, số Imei1: 350538281063789, Imei2: 359923671963782 của Võ Đình D sử dụng làm phương tiện để mua ma túy

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P - T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[1.2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, không ai đề nghị hoãn phiên tòa. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 16/9/2024, tại nhà nghỉ T1, thuộc khu phố A, phường Đ, thành phố P - T, Võ Đình D đã tổ chức cho Trần Ngọc B, Nguyễn Xuân N thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – T truy tố bị cáo Võ Đình D về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” thuộc trường hợp “*Đối với 02 người trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục các chất ma túy được dùng hạn chế trong phân tích, kiểm nghiệm nghiên cứu khoa học, điều tra tội phạm hoặc trong lĩnh vực y tế, thú y theo quy định của cơ quan có thẩm quyền. Ma túy không chỉ hủy hoại sức khỏe con người mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Do đó, hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hết sức nguy hiểm không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên cần có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải về hành vi phạm tội của mình; có cha là ông Võ Văn Đ được tặng thưởng nhiều huân, huy chương chiến sỹ vẻ vang nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đang bị tạm giam và không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 điện thoại di động, hiệu Redmi A3, màn hình cảm ứng, số Imei1: 869467072395743, Imei2: 869467072395750 của Trần Thị Bảo H; 01 điện thoại di động hiệu Samsung A11, màn hình cảm ứng, số Imei 1: 353279114024162, Imei2: 353280114024160 của Nguyễn Xuân N; 01 điện thoại di động, hiệu Vivo V2043, màn hình cảm ứng, số Imei1: 865732059703977, Imei2: 865732059703969 của Trần Ngọc B, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho H, N, B là phù hợp.

- Đối với: 0,0635g ma túy, loại Methamphetamine; 01 nỏ thủy tinh màu trắng; 01 chai nhựa trong suốt gắn nắp đục 02 lỗ, một lỗ gắn ống hút nước nhựa; 01 quẹt ga. Đây là chất ma túy, dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy nên phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 điện thoại di động, hiệu Samsung A03, màn hình cảm ứng, số Imei1: 350538281063789, Imei2: 359923671963782 của Võ Đình D sử dụng làm phương tiện để mua ma túy nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với người đàn ông tên “Khanh” đã bán ma túy cho D. Quá trình điều tra không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đề nghị khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với Trần Ngọc B, Nguyễn Xuân N thực hiện hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” nên Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ để xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Đối với anh Trần Quốc K1 là chủ nhà nghỉ T1 đã phát hiện Võ Đình D thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời anh K1 trình báo cho Cơ quan điều tra nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Võ Đình D (tên gọi khác: K) phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Đình D (tên gọi khác: K) 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/9/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) gói niêm phong bên trong là mẫu vật hoàn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 230/KL-KTHS ngày 21 tháng 9 năm 2024 của Phòng K4 Công an tỉnh N. Bên ngoài gói niêm phong có dấu tròn đỏ của Phòng K4 Công an tỉnh N, chữ ký và họ tên Nguyễn Nghi A, Nguyễn Lê Đức N1, Nguyễn Thị Thanh N2, Nguyễn Xuân L.

- 01 (một) túi niêm phong mã số PS 201189, đã được niêm phong, bên trong túi niêm phong có 01 (một) chai nhựa trong suốt, bên trên có gắn nắp, trên nắp có đục 02 lỗ, một lỗ có gắn ống hút nhựa, cũ, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp quẹt gas, đã qua sử dụng. Bên trên túi niêm phong có ghi tên vụ: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy xảy ra ngày 16/9/2024 tại khu phố A, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và họ tên Lê Kỳ K3, Nguyễn Xuân L, Võ Đình D, Trần Anh T.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động, hiệu Samsung A03, màn hình cảm ứng, số I: 350538281063789, Imei2: 359923671963782, máy cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P – T với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ Đình D (tên gọi khác: K) phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/3/2025).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Dung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đường Nguyễn Thanh Thảo

